

Ngày 31/03/2025	9,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.3%	-3.1%	-7.1%

	2024	
ROE	2.8%	+/- YoY ▲ 0.4%

	Q1/25		
DT thuần	60.2	QoQ ▼ 3.00 ▼ 4.8%	YoY ▲ 3.30 ▲ 5.8%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	278	YoY ▼ 22.0 ▼ 7.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	6.43	QoQ ▲ 2.36 ▲ 57.9%	YoY ▲ 2.18 ▲ 51.2%
	tỷ VNĐ		

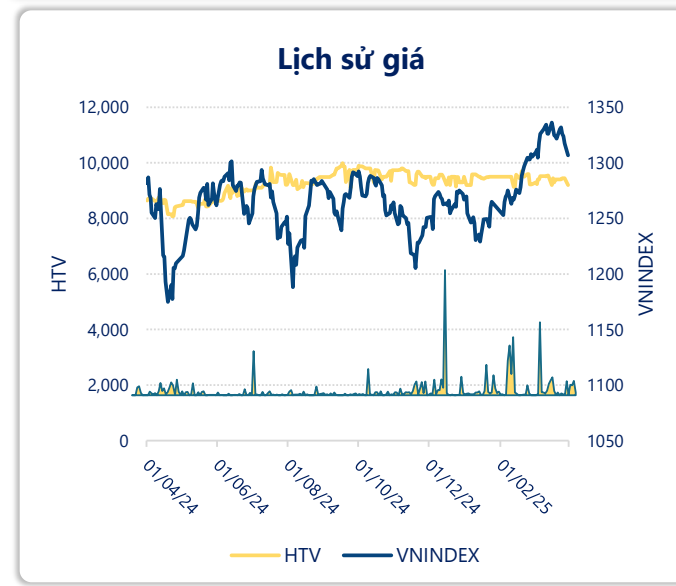
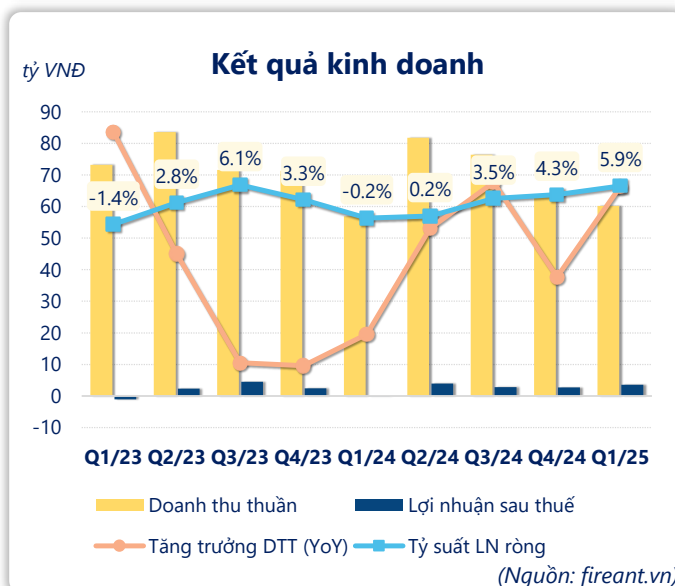
	2024	
LN gộp	27.3	YoY ▲ 5.70 ▲ 26.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	2.13	QoQ ▲ 4.81 ▲ 180%	YoY ▲ 2.22 ▲ 2470%
	tỷ VNĐ		

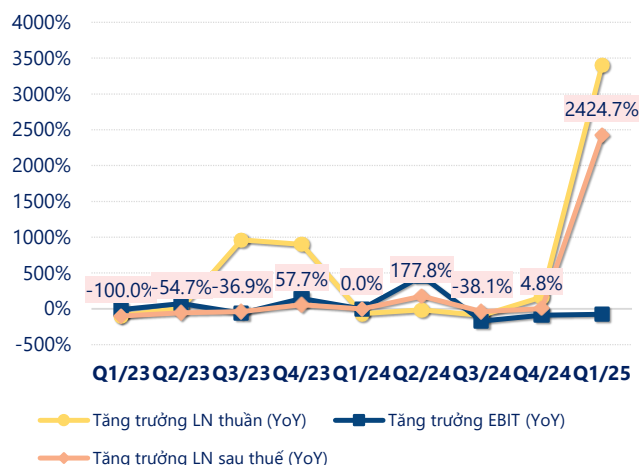
	2024	
LN thuần	5.29	YoY ▼ 0.09 ▼ 1.6%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	3.59	QoQ ▲ 0.89 ▲ 33.1%	YoY ▲ 3.67 ▲ 4591%
	tỷ VNĐ		

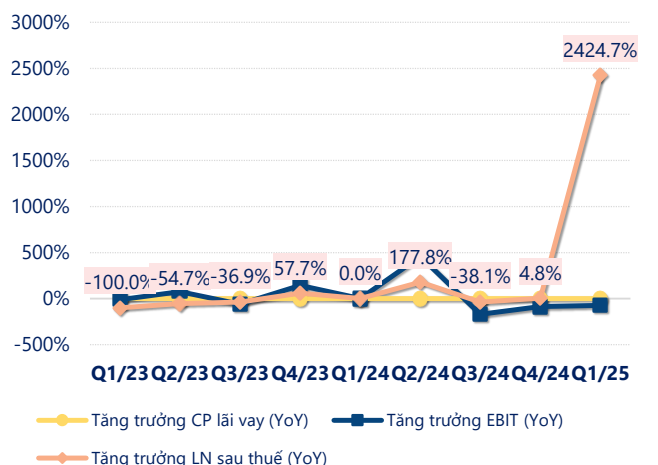
	2024	
LN sau thuế	9.29	YoY ▲ 1.05 ▲ 12.7%
	tỷ VNĐ	



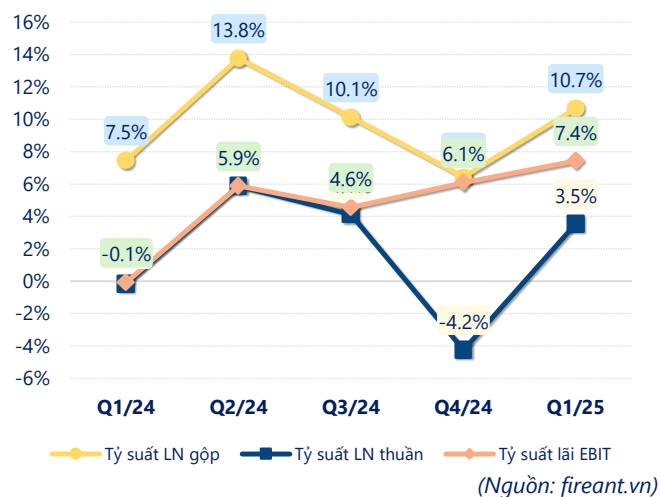
Tăng trưởng lợi nhuận



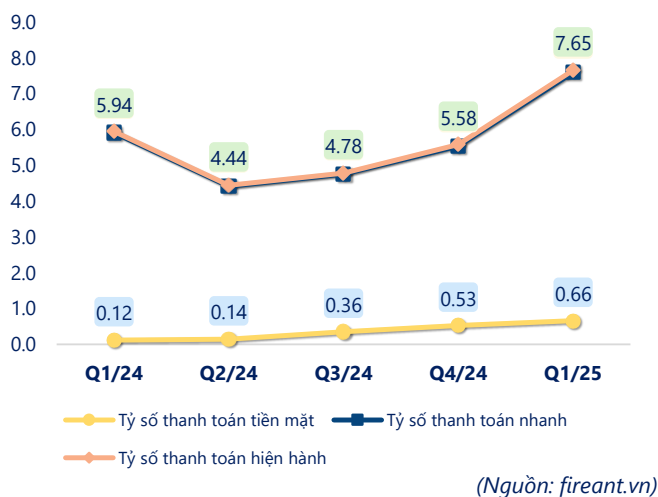
Tăng trưởng chi phí



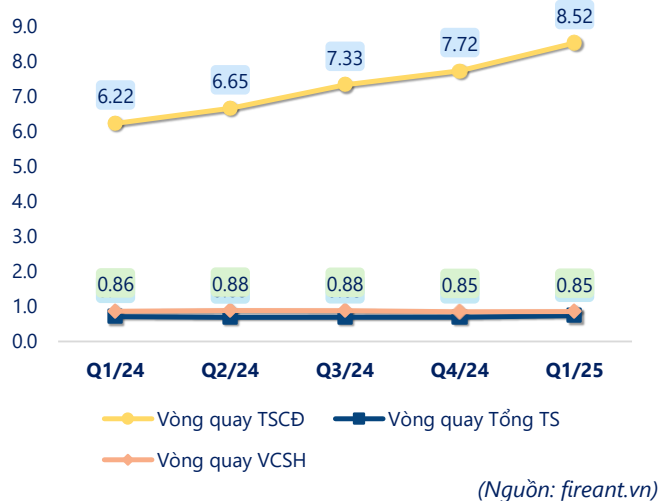
Tỷ suất lợi nhuận



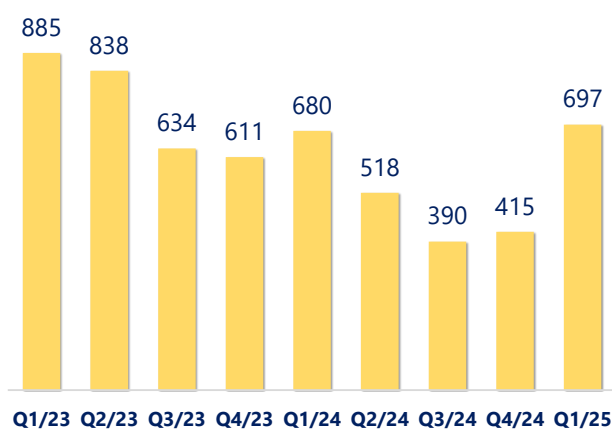
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	60.2	56.9	5.8%	278	300	-7.2%
Giá vốn hàng bán	53.8	52.7	2.0%	251	278	-9.8%
Lợi nhuận gộp	6.43	4.25	51.2%	27.3	21.6	26.7%
Doanh thu HĐTC	2.71	2.79	-2.9%	9.92	14.7	-32.7%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	7.00	7.13	-1.8%	31.9	30.9	3.3%
LN thuần từ HĐKD	2.13	-0.09	2470%	5.29	5.38	-1.6%
Lợi nhuận khác	2.34	0.05	4577%	6.86	5.41	26.7%
LN trước thuế	4.47	-0.04	11278%	12.1	10.8	12.6%
Lợi nhuận sau thuế	3.59	-0.08	4591%	9.29	8.24	12.7%
LNST của CĐ cty mẹ	3.57	-0.12	3071%	9.17	8.01	14.4%

(Nguồn: fireant.vn)

